

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 10-3-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Danh Cư.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy – Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 246/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS, ngày 15/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/HSST-QĐ, ngày 29/01/2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐXXST - HS, ngày 01/02/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ, ngày 26/02/2021 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST - HS, ngày 26/02/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung H, sinh năm: 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: (HKTT: Số 952 lầu 4 chung cư T.H.Đ, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh H và bà Lê Thị Tuyết M; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: Tại Quyết định số 98/2018/QĐ-TA ngày 05/10/2018, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, với thời hạn 18 tháng; đến ngày 05/02/2020 chấp hành xong quyết định. Nhân thân: Năm 2008 đến 2009 đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân, huyện Hóc môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 6/2009 đến tháng 12/2009 đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình, tỉnh Đồng Nai. Tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 19/01/2012, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đưa vào Cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng, tại Trung tâm Giáo dục nghề Thanh Thiếu Niên 2 vì sử dụng chất ma túy; ngày 08/01/2014 chấp hành xong quyết định. Tại Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 07/11/2014, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí

Minh quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện, thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 08/01/2014. Tại bản án số 72/2015/HSST ngày 13/5/2015, Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 19/9/2017. Tại Quyết định số 459/2020/QĐ-TA ngày 08/9/2020, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 18 tháng. Sau đó Nguyễn Trung H khiếu nại Quyết định và xin giảm thời gian cai nghiện bắt buộc. Tại Quyết định số 343/2020/QĐ-TA ngày 14/10/2020, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định hủy Quyết định trên của của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ việc xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung H (lí do: tại phiên họp, Cơ quan đề nghị rút đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung H). Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2020. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đặng Đức T, sinh năm: 1993; nơi cư trú: Số 284/26 C.B, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị Nhiễm Đ quen biết và chung sống với nhau như vợ chồng tại số 1A/1A H.P, phường T, Quận T. Khoảng 03 giờ, ngày 25/5/2020 khi Đ, C đang ngủ thì anh Đặng Đức T đến gõ cửa hỏi Đ về việc anh T bị mất trộm con chó, Đ trả lời không biết. Khoảng 13 giờ, ngày 25/5/2020 chị Đ và anh T tiếp tục cãi vã, chửi nhau về việc mất con chó; nên Đ nhắn tin điện thoại cho Nguyễn Trung H (bạn Đ) kể lại sự việc cãi nhau với T và nói H đến gặp T nói chuyện, đồng thời Đ nói C đến đón H thì C đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 67E1-409.45 đến chở H tại ngã ba đường T.H.Đ – A.B, Quận N. Khi đi C mang theo 01 con dao lấy tại phòng của H, H cầm theo 01 bao vọt bên trong có 01 cây mã tấu. Sau đó C chở H đến quán cà phê đối diện tại trước số 1A/1A H.P, phường T, Quận T thì thấy anh Đặng Đức T đang ngồi uống cà phê (anh Đặng Đức T là bạn của anh Đồng Chí Th) nên C dừng xe bước xuống xông vào lấy dao ra đe dọa và chỉ vào anh Th, còn H lấy cây mã tấu chém anh Đặng Đức T vào tay phải gây thương tích, anh Th tri hô, C lên xe chở H mang theo hung khí tẩu thoát. Anh T được đưa vào bệnh viện băng bó vết thương. Sau đó, đến Công an Phường 8, Quận 8 trình báo sự việc. Công an Phường xuống hiện trường ghi nhận sự việc, nhưng không thu giữ được vật chứng. Sau đó hồ sơ được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 xử lý.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 591 ngày 13/7/2020 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: anh Đặng Đức T:

Vết thương tại mặt ngoài 1/3 dưới cánh tay trái đứt cơ tam đầu, mẻ xương cánh tay, đã được điều trị phẫu thuật mở rộng vết thương, khâu cơ, khâu vết thương, hiện còn:

- + Vết sẹo chém và mổ kích thước 18,5x(0,1-0,4)cm (ảnh 1,2);
- + Hình ảnh mẻ xương trên phim Xquang (ảnh 3);
- + Cơ tam đầu cánh tay hồi phục tốt, vận động không hạn chế;

Tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 06%.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Thương tích trên không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Sau khi có kết quả giám định tỷ lệ thương tật, bị hại Đặng Đức T yêu cầu giám định lại thương tích. Tại bản kết luận giám định pháp y số 4164 ngày 03/9/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc Viện khoa học hình sự kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đặng Đức T là 06%.

Ngày 14/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 15/10/2020 bắt tạm giam đối với Nguyễn Trung H về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Trung H khai nhận hành vi phạm tội như trên và phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra, anh Đặng Đức T yêu cầu bồi thường 67.000.000 đồng; tại phiên tòa, anh Đặng Đức T yêu cầu bồi thường 60.000.000 đồng.

Vật chứng: Xe mô tô biển số 67E1-409.45, qua xác minh do anh Phạm Hoài N đứng tên đăng ký. Ngày 23/5/2020, anh N cho C mượn xe, sau đó C dùng làm phương tiện chở H thực hiện hành vi phạm tội, nhưng anh N không biết; nên Cơ quan điều tra đã lập biên bản trao trả cho chủ sở hữu.

Đối với Nguyễn Văn C có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án, nhưng hiện nay vắng mặt tại địa phương và không xác định được nơi cư trú của C; nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 tiếp tục truy xét và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Nhiễm Đ chỉ nhờ H đến nói chuyện với anh Đặng Đức T về việc Đ không có bắt trộm con chó của anh T và không liên quan đến việc H gây thương tích cho anh Đặng Đức T; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKS-Q8 ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo đã thống nhất số tiền bồi thường, nhưng không thống nhất được phương thức và thời gian thực hiện bồi thường; nên bị cáo Nguyễn Trung H phải có trách nhiệm thực hiện bồi thường cho bị hại một lần số tiền 60.000.000 đồng, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về vật chứng: Hung khí liên quan vụ án do không thu hồi được, nên không xem xét xử lý. Đối với xe mô tô biển số 67E1-409.45, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

* Bị hại anh Đặng Đức T trình bày lời buộc tội đối với bị cáo Nguyễn Trung H như sau: Bị cáo Nguyễn Trung H đã vô cớ dùng mã tấu tấn công gây thương tích cho tôi, mặc dù giữa tôi và bị cáo không có mâu thuẫn gì trước đó. Tôi yêu cầu xử lý hình bị cáo theo quy định pháp luật. Ngoài ra, tôi yêu cầu bị cáo bồi thường một lần số tiền liên quan đến việc gây ra thương tích cho tôi là 60.000.000 đồng, bồi thường sau khi bản án của Tòa xét

xử được thi hành. Tôi thống nhất với việc truy tố, luận tội và mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Trung H.

* Bị cáo Nguyễn Trung H thống nhất với Cáo trạng truy tố, lời buộc tội của bị hại và không tranh luận, không bào chữa; chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình. Về phần bồi thường dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 60.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, nhưng xin trả dần, sau khi bị cáo thi hành án tù về sẽ đi làm kiếm tiền trả cho anh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; của Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng hung khí (mã tấu) tấn công gây ra thương tích cho bị hại anh Đặng Đức T, vào khoảng hơn 13 giờ, ngày 25/5/2020, tại trước quán cà phê (đối diện số 1A/1A H.P, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh). H quả gây nên thương tích cho anh Đặng Đức T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Mặc dù bị cáo H tấn công gây thương tích cho bị hại T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 6%, nhưng bị cáo đã sử dụng 01 (một) cây dao mã tấu, lưỡi bằng kim loại màu trắng, dài khoảng 40cm (bị cáo chuẩn bị sẵn trước đó và cất giấu trong bao vớ đeo bên người) bất ngờ tấn công gây ra thương tích cho bị hại; nên được xác định là dùng hung khí nguy hiểm. Đây là tình tiết được quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo đã vô cớ gây ra thương tích cho bị hại mặc dù giữa hai bên chưa từng xảy ra mâu thuẫn; qua đó cho thấy cách hành xử của bị cáo mang tính bạo lực, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, thái độ xem thường pháp luật và thể hiện bản chất côn đồ. Đây là tình tiết được quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trung H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có quá trình nhân xấu (bản thân còn tiền sự chưa được xóa, là người nghiện ma túy trong thời gian dài, đã từng bị Tòa án xét xử), nhưng không chịu sửa chữa lỗi lầm, tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu thành người sống có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Nguyễn Trung H là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Lời trình bày buộc tội của bị hại đối với bị cáo Nguyễn Trung H là có cơ sở pháp luật như Hội đồng xét xử đã phân tích như trên; nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Đặng Đức T yêu cầu bị cáo H bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm, với tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Bị cáo H đồng ý bồi thường thiệt hại (do sức khỏe bị xâm phạm) cho bị hại anh Đặng Đức T theo yêu cầu của anh T. Tuy nhiên, giữa bị cáo và bị hại không thống nhất được phương thức và thời gian thực hiện bồi thường; nên bị cáo phải có trách nhiệm thực hiện bồi thường cho bị hại một lần số tiền nêu trên, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[8] Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 67E1-409.45, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Đối với cây mã tấu mà bị cáo H sử dụng tấn công bị hại T và con dao mà C lấy tại nhà H và dùng đe dọa bị hại T, Cơ quan điều tra không thu hồi được; nên không có cơ sở xem xét để xử lý.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Văn C có dấu hiệu đồng phạm trong vụ án, nhưng hiện nay vắng mặt tại địa phương và không xác định được nơi cư trú của C; nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đang tiếp tục điều tra truy xét và xử lý sau. Đối với Nguyễn Thị Nhiều Đ chỉ nhờ H đến nói chuyện với anh Đặng Đức T về việc Đ không có bắt trộm con chó của anh T và không liên quan đến việc H gây thương tích cho anh Đặng Đức T; nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a, điểm i Khoản 1 Điều 134; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung H 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/10/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều: 584, 585, 586, 587, 590, 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 cùng Luật Thi hành án Dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Trung H bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho anh Đặng Đức T, với số tiền là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

Thi hành việc bồi thường một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều: 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trọng Trú